|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 211/NQ-HĐND | *Đà Nẵng, ngày 19 tháng 12 năm 2018* |

### **NGHỊ QUYẾT**

#### Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách

#### địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2019

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

### **KHÓA IX, NHIỆM KỲ 2016-2021, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

 Xét Báo cáo số 316/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2018, dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và thu ngân sách địa phương năm 2019**

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng: 27.379.000 triệu đồng, gồm:

a) Thu nội địa : 23.479.000 triệu đồng;

 b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu : 3.900.000 triệu đồng.

 2. Dự toán thu ngân sách địa phương (kể cả thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách): 19.152.326 triệu đồng, gồm:

 a) Ngân sách thành phố : 13.913.921 triệu đồng;

 b) Ngân sách quận, huyện và phường, xã : 5.238.405 triệu đồng.

 **Điều 2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2019**

1. Thông qua các nguyên tắc phân bổ chi ngân sách địa phương theo Báo cáo số 316/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Thông qua phương án cân đối, phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương: 19.853.826 triệu đồng, gồm:

a) Chi ngân sách thành phố: 14.615.421 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển : 7.562.352 triệu đồng.

- Chi thường xuyên : 3.886.925 triệu đồng.

(Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 585.362 triệu đồng; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 49.336 triệu đồng).

- Chi trả lãi, phí các khoản chính quyền địa phương vay: 70.800 triệu đồng.

- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính : 200.000 triệu đồng.

- Dự phòng ngân sách : 543.441 triệu đồng.

- Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương : 837.260 triệu đồng.

- Chi các chương trình mục tiêu (từ nguồn vốn nước ngoài, thực hiện ghi thu - ghi chi theo tiến độ) : 5.000 triệu đồng.

- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới : 1.509.643 triệu đồng.

b)Chi ngân sách quận, huyện: 5.238.405 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển theo phân cấp : 429.413 triệu đồng.

- Chi thường xuyên : 3.873.390 triệu đồng.

 (Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 1.407.213 triệu đồng; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 2.200 triệu đồng).

- Dự phòng ngân sách quận, huyện : 112.266 triệu đồng.

- Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương : 823.336 triệu đồng.

**Điều 3. Về bội chi ngân sách địa phương và trả nợ vay đến hạn**

1. Về bội chi ngân sách địa phương: Tổng nguồn vốn vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước để thực hiện các dự án đầu tư năm 2019 là 701.500 triệu đồng.

2. Thống nhất kế hoạch chi trả nợ vay Ngân hàng phát triển Việt Nam, nợ phát hành trái phiếu chính quyền địa phương và vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước khi đến hạn năm 2019 là 1.150.500 triệu đồng từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi năm trước chuyển sang.

(Kèm theo các biểu mẫu dự toán theo quy định)

**Điều 4.** **Giao Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Căn cứ Nghị quyết này tiến hành giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2019 cho từng ngành, từng quận, huyện để tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

2. Đối với hụt thu ngân sách thành phố được hưởng năm 2018, thống nhất theo phương án xử lý dự kiến tại Báo cáo số 316/BC-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào tình hình thực tế, giao Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

3. Đối với chi hỗ trợ tết cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và các đối tượng khác của thành phố, căn cứ vào khả năng cân đối ngân sách, giao UBND thành phố báo cáo Thường trực HĐND thành phố thông qua mức chi, đối tượng chi trước khi thực hiện.

4. Tổ chức mua sắm, thuê trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, xe ô tô, máy móc, thiết bị phải tuân thủ theo đúng các tiêu chuẩn, định mức được cấp có thẩm quyền ban hành.

5. Tiếp tục tăng cường kỷ luật tài chính-ngân sách; tạo chuyển biến rõ nét trong xử lý nợ đọng tiền sử dụng đất, chống thất thu, trốn thuế, nợ đọng thuế, gian lận chuyển giá, vi phạm pháp luật thuế, phí, lệ phí, thực hiện hóa đơn điện tử; tiếp tục tập trung triển khai quyết liệt Đề án “Chống thất thu thuế đối với một số lĩnh vực, ngành nghề có rủi ro cao về thuế trên địa bàn thành phố Đà Nẵng”;

6. Thẩm định chặt chẽ các dự án, nâng cao hiệu quả đầu tư, trong đó chú trọng công tác thẩm định phê duyệt dự án để bố trí kế hoạch vốn, đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công, tránh bố trí vốn dàn trải, bố trí vốn khi chưa đủ thủ tục chuẩn bị đầu tư dẫn đến trong năm không giải ngân được; triệt để tiết kiệm chi ngân sách Nhà nước và sử dụng tài sản công, xe công. Tiếp tục thực hiện chủ trương cơ cấu lại ngân sách Nhà nước theo hướng tăng dần tỷ trọng thu nội địa, tỷ trọng chi đầu tư phát triển, giảm tỷ trọng chi thường xuyên gắn với chủ trương tinh giản biên chế, tổ chức bộ máy tinh gọn, bảo đảm chi an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quốc phòng, an ninh. Ưu tiên dành nguồn để bố trí trả nợ vay chính quyền địa phương khi đến hạn.

7. Đẩy nhanh việc thực hiện đổi mới cơ chế quản lý tài chính; tổ chức, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập. Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp gắn với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đấu thầu, giao nhiệm vụ. Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ toàn bộ sang công ty cổ phần theo phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ. Rà soát, có phương án giải quyết đối với các Quỹ tài chính hoạt động không hiệu quả, nhất là Quỹ Bảo lãnh tín dụng doanh nghiệp vừa và nhỏ.

8. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị và địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính, đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; nghiêm túc tiếp thu, thực hiện những kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước; thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

# Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa IX, nhiệm kỳ 2016 - 2021, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2019.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **CHỦ TỊCH** **Nguyễn Nho Trung**  |